

Số: 54/2021/HSST
Ngày: 01 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Thành
2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2021/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/HSST-QĐ ngày 13/5/2021 đối với bị cáo:

SA VĂN T, sinh năm 1959 tại Đồng Tháp; tên gọi khác: Bảy; HKTT: Ấp P, thị trấn C, huyện Ch, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Sa Văn N và bà Bùi Thị H; vợ La Thị Thu H; tiền án: Không; tiền sự: không; nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH Một thành viên Thương mại dịch vụ Gia H

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo pháp luật: Bà Tống Thanh T, sinh năm 1980- giám đốc (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 482/15/10 Đ, phường 11, quận A, thành phố Hồ Chí Minh

- Đoàn Văn N, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu phố A, thị trấn C, huyện Ch, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6 năm 2019, Sa Văn T làm bảo vệ cho Công ty TNHH Gia H do ông Nguyễn Thanh H làm quản lý. T được phân công làm bảo vệ và quản lý kho chứa gỗ của công ty Gia H. Khi khách đến kho gỗ của công ty mua gỗ thì T đo, tính khối lượng gỗ, tính tiền và lấy tiền gỗ giao lại cho anh H. Tuy nhiên, trong thời gian quản lý kho gỗ, T đã lợi dụng sự tin tưởng của ông H, nhiều lần lấy gỗ của công ty bán cho khách rồi chiếm đoạt số tiền trên, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng tháng 7 năm 2020, Đoàn Văn N gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh H để hỏi mua 02 phách gỗ Cắm xe nguyên liệu, có trọng lượng 145.5kg, giá tiền là 3.200.000 đồng. Sau đó, N đến công ty Gia H gặp T để lấy số gỗ trên và đưa cho T số tiền 3.200.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi lấy được số tiền trên, T chiếm đoạt sử dụng cá nhân, không đưa lại cho ông H.

Lần thứ hai: khoảng tháng 12 năm 2020, Đoàn Văn N đến công ty Gia H gặp T để hỏi mua 02 hộp gỗ Cắm xe nguyên liệu, có khối lượng 0.324 m³, giá tiền là 7.148.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi lấy được số tiền trên, T tiếp tục chiếm đoạt sử dụng cá nhân, không đưa lại cho ông H.

Lần thứ ba: khoảng tháng 01 năm 2021, Đoàn Văn N đến công ty Gia H gặp T để hỏi mua 02 hộp gỗ Cắm xe nguyên liệu, có khối lượng 0.409 m³, giá tiền là 9.000.000 đồng. Anh N trả cho T số tiền 7.148.000đ, rồi vận chuyển gỗ về xưởng. Tuy nhiên, sau khi lấy được số tiền trên, T tiếp tục chiếm đoạt sử dụng cá nhân, không đưa lại cho ông H.

Tại kết luận định giá tài sản số 08 ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Chơn Thành kết luận:

02 phách gỗ Cắm xe, nhập khẩu Campuchia, (kích thước 18cmx6cmx2m), trọng lượng 145.5kg, tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.420.000đ;

02 phách gỗ Cắm xe, nhập khẩu Campuchia, (kích thước 20cmx26cmx2m), khối lượng 0.324m³, tại thời điểm bị chiếm đoạt là 7.128.000đ;

02 phách gỗ Cắm xe, nhập khẩu Campuchia, (kích thước 20cmx26cmx2m), khối lượng 0.409m³, tại thời điểm bị chiếm đoạt là 8.998.000đ;

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 19.348.000đ;

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen và số tiền 738.000 đồng của Sa Văn T; 10 khung bàn gỗ cắm xe, kích thước (60x80)cm của ông Đoàn Văn N.

Bản cáo trạng số 52/Ctr-VKS ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Sa Văn T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1

Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50,38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 10 tháng tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố, bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Sa Văn T làm bảo vệ cho công ty TNHH Gia Hân do ông Nguyễn Thanh H làm quản lý và được ông H phân công làm bảo vệ và quản lý kho chứa gỗ, khi khách hàng tới mua gỗ của công ty thì T có nhiệm vụ đo, tính khối lượng gỗ, tính tiền và lấy tiền gỗ giao lại cho anh H. Lợi dụng sự tin tưởng của anh Nguyễn Thanh H nên từ tháng 7/2020 đến tháng 01/2021, T đã 03 lần thu tiền mua gỗ của khách hàng là anh Đoàn Văn N với tổng số tiền 19.348.000 đồng nhưng đã chiếm đoạt, tiêu xài cá nhân. Do đó, hành vi bị cáo T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Điều 175: Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản

1. Người nào thực hiện một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại hoặc tài sản có giá trị đặc biệt về mặt tinh thần đối với người bị hại, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả;

.....
5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*”

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác đồng thời gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình; nên pH chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong một thời gian, từ tháng 7/2020 đến tháng 01/2021, bị cáo đã 03 lần chiếm đoạt tài sản, trị giá tài sản chiếm đoạt đều trên mức khởi điểm của điều luật nên bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội từ hai lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, điều kiện kinh tế gặp nhiều khó khăn. Do đó, bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ phân tích trên, cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen và số tiền 738.000 đồng cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ số tiền 738.000 đồng của bị cáo T để đảm bảo thi hành án.

10 khung bàn gỗ cắm xe, kích thước (60x80)cm thu giữ của anh Đoàn Văn N. Quá trình điều tra xác định khi mua số gỗ trên của Sa Văn T thì anh N dùng để đóng bàn và khung cửa sổ, anh N không biết T bán gỗ cho công ty nhưng không đưa lại tiền cho anh H, anh N đã trả tiền mua số gỗ trên. Do đó, cần trả lại số tài sản trên cho anh N.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo pH chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50; 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Sa Văn T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Sa Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trả lại cho Sa Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã tạm giữ; tiếp tục tạm giữ số tiền 738.000 đồng của Sa Văn T để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho anh Đoàn Văn N 10 khung bàn gỗ cắm xe, kích thước (60x80)cm

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo PH chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Thảo

HỘI THẨM NHÂN DÂN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Thành – Phạm Xuân Đính

Bùi Thanh Thảo